

## Mười Điều Sáng Kiến Phát Minh của Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm

Đây không phải chỉ là một sự tản d抵御 ca ngợi, mà còn là những điều trân quý, người đời sau cần giữ gìn truyền tụng, nếu chúng ta hiểu rõ nghĩa của những chữ "ẩm thủy tư nguyên" là gì.

**Uống nước nhớ nguồn,** ăn quả nhớ kẻ trồng cây v.v... vốn là những câu tục ngữ mà người Việt chúng ta vẫn hay nhắc nhở đến hằng ngày, thì không có lý do gì để chúng ta quên ơn của những người đi trước đã dày công gầy dựng lên. Các nhà Bác Học như **Albert Einstein** có thuyết tương đối, **Văn Hào Victor Hugo**, định đê **Eclik**, định lý **Archimet** v.v... tất cả đều

được mọi người biết đến và về sau này có những công trình được cầu chứng tại tòa án để không ai có thể phát hiện trùng lặp với tên tuổi của mình đã sáng chế. Thế nhưng cũng có nhiều công trình thế kỷ thuộc diện tâm linh, phi vật thể, thì chưa ai nghĩ đến điều này cả. Điều này cũng giống như bản quyền của một tác phẩm được độc quyền sử dụng, phát hành khi đã có khai báo với tòa án. Ở đây tôi muốn nhắc đến những công trình thế kỷ về sau, mà **cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm đã đóng góp cho Đạo suốt hơn 40 năm qua tại Hải Ngoại này**. Dĩ nhiên những điều của tôi trình bày cũng có thể là không hoàn toàn đúng, vì tôi không phải là Ngài, nhưng tôi có thể nói rằng kể từ năm 1972 đến năm 2013, suốt hơn 40 năm như vậy tôi đã gân gùi và làm việc với Thầy, là vai trò Tổng Thư Ký, nên tôi xin ghi lại đây để lại cho đời.

Sáng kiến đầu tiên của Thầy là **Định Kỳ hằng tháng** cúng chùa. Thuở ấy Phật Tử ít ỏi, công ăn việc làm chưa có, chưa ai nghĩ đến chuyện xây chùa ở ngoại quốc này cả. Sau khi Thầy qua Pháp năm



Lễ Đại Tưởng Cố Hoà Thượng Bổn Sư tại Chùa Khánh Anh Evry ngày 16/08/2015.

1973, làm việc chung với **Thầy Nhất Hạnh** một thời gian, thì năm 1974 Thầy về **Acceuil** gần Paris lập nên **Niệm Phật Đường Khánh Anh** từ đạo ấy. Bây giờ nhìn lại hình ảnh đơn sơ của ngôi Niệm Phật Đường cũng như đọc lại những bài viết của Thầy về chùa Khánh Anh qua hơn 30 năm lịch sử, mới thấy cái khó khăn của Thầy lúc ban đầu là gì. Từ lúc đó Thầy nghĩ rằng: Muốn duy trì một ngôi chùa phải có **Ban Hộ Trì Tam Bảo**. Và Thầy đã kêu gọi bà con Phật Tử đóng góp định kỳ mỗi tháng 5 hay 10 France hoặc nhiều hơn nữa để trả tiền thuê **Niệm Phật Đường**. Nếu có đám cúng, Phật Tử cúng vào chùa thì dùng ngân quỹ ấy để dành lo cho những đại sự khác. Đây chính là phát minh của Thầy, mà sau này các chùa Việt Nam tại ngoại quốc đều áp dụng. Ngay cả ngôi **Niệm Phật Đường Viên Giác** đầu tiên tại Hannover được thành lập năm 1978, tôi cũng đã áp dụng phương pháp này và đã thành công ở giai đoạn đầu cũng như kéo dài mãi tận cho đến ngày nay và mãi mãi về sau nữa.

Sau khi thành lập **Niệm Phật Đường Khánh Anh** tại Acceuil vào

năm 1974 rồi, Thầy đi đây đó để sinh hoạt Phật sự với các cá nhân, tổ chức, Hội Đoàn Sinh Viên thuở ấy v.v... nhất là thời điểm sau 30 tháng 4 năm 1975 người Việt ra đi tỵ nạn cộng sản càng ngày càng nhiều, nên nhu cầu về cầu an, cầu siêu, thuyết giảng, thuyết trình tại các nơi cũng như tại Niệm Phật Đường được tăng lên cấp số nhân, nên cần phải có

một ngôi chùa. Nhưng khi tự hỏi rằng, tiền bạc đâu có để mà mua cơ sở lớn hơn? Lúc ấy Thầy đã nảy ra sáng kiến là kêu gọi Phật Tử đóng góp **một thước đất xây chùa**, sau này là **một miếng ngói, một viên gạch...** cũng nằm trong phát minh thứ hai này của Thầy. Ban đầu mới nghe qua thật là khó tính, vì bài toán ngân hàng không vốn này rất khó giải. Thế mà có kết quả vô cùng. Nghĩa là số tiền mua đất hay mua nhà được quy ra từng m<sup>2</sup> một. Mỗi mét giá bao nhiêu, Thầy căn cứ theo đó để kêu gọi Phật Tử đóng góp. Nếu mỗi người hay mỗi gia đình đóng góp từ 1m<sup>2</sup> trở lên thì chỉ cần 500 Gia Đình là có thể mua một cơ sở khiêm nhường rồi. Thế là Thầy đã tạo mãi được miếng đất có sẵn ngôi nhà tại đường **Henri Barbusse** số 14 tại **Bagneux**, cách Paris không xa, từ năm 1978, để đến ngày 19 tháng hai âm lịch năm Kỷ Mùi (nhằm ngày 17.3.1979) nhân lễ **vía Đức Quán Thế Âm Bồ Tát**, Thầy đã cho làm lề khai móng để xây dựng **Chánh Điện Chùa Khánh Anh** tại địa điểm trên. Sau đó số 18 rồi số 16 của đường **Henri Barbusse** cũng được Thầy mua lại

cho chùa. Tiên có được dĩ nhiên là do nhiều nguồn khác nữa. Ví dụ như tiên đê dành từ năm **1974** đến năm **1978**, rồi làm bánh, phát hành kinh sách, sáng tác ra Lịch Nhựt Thanh (*bây giờ gọi là lịch Khánh Anh*)... Đây chính là những nguồn vốn cần thiết để Thầy thành tựu 3 cơ sở trên.

Ngày **18** tháng **6** năm **1995** là ngày lê đặt viên đá đầu tiên xây dựng chùa mới tại Evry trên mảnh đất **4.000 m<sup>2</sup>** như hiện nay cũng là do sáng kiến của Thầy. Muốn thành tựu một dự án to lớn như vậy phải có nhiều nguồn tài lực hơn, nên Thầy mới nghĩ ra **Hội Thiện** hay nói rõ hơn là cho chùa mượn không có lời, để rồi sau năm ba năm chùa rút thăm để hoàn lại số tiền ấy cho người đã cho mượn. Sau này Thầy còn gọi là "**Ngân Hàng Cấp Cố Độc**" và cũng chính từ ngân hàng này mà Thầy đã cho xây được ngôi chùa Khánh Anh một cách hùng vĩ, độc đáo nhất tại Âu Châu này với số tiền lên đến **22 triệu Euro**, cũng không dưới **30 triệu USD**. Số tiền ấy làm sao có được khi không có sự tính toán, suy nghĩ để tạo ra một phương pháp mà người đóng góp, cho mượn không lấy gì làm nặng gánh mấy. Đây là phát minh thứ ba của Thầy về việc xây chùa, tạo tượng, đúc chuông v.v...

Để cho việc điều hành một ngôi chùa luôn sống động và hài hòa cũng như không bị kẹt về vấn đề tài chánh và nhất là không bị lệ thuộc vào chỉ một cá nhân hay tổ chức nào, Thầy đã nghĩ ra cách thứ tư là mua **Hậu Sống** và phương pháp thứ năm là **Hậu Chết**. Thế nào là Hậu Sống và thế nào là Hậu Chết ? Đây là câu trả lời. Có nhiều người không có con cái nối dòng, hoặc giả không có người kế tự, hoặc về già bị con cái bỏ bê, không lo phụng dưỡng cha mẹ như phong tục của người Việt Nam mình xưa nay vốn được gìn giữ, nên quý Cụ lo trước hậu sự cho mình. Các Cụ để dành được một số tiền khả dĩ để có thể lo cho ma chay, tuần thất, kỵ giỗ v.v... đem đến gửi cho Thầy. Số tiền này không nhất định là bao nhiêu, có thể nhiều mà cũng có thể ít, nghĩa là tùy theo khả năng của mỗi người và nhất là không phải đóng một lần vào chùa, mà có thể chia ra nhiều lần và nhiều năm như thế, cho đến lúc mẫn phân thì nhà chùa sẽ lo cho tất cả. Nếu lúc ấy con cháu có đến lo chung với chùa càng tốt, nếu

không ai đoái hoài đến thân nhân của mình thì chùa sẽ đứng ra lo. Ngày xưa ở Việt Nam thì các Cụ nghĩ rằng, phải có "*mồ yên, mả đẹp*", nhưng ở ngoại quốc này được ký linh, ký tự tại chùa cũng đã là một phước báu rồi, huống nữa mỗi tuần thất và mỗi lần giỗ quay đều có nhà chùa lo cho thì còn gì quý hơn cho người quá vãng nữa.

Có nhiều người lúc sống chưa lo được thì khi mẫn phần thân nhân ký gửi tro cốt vào chùa, rồi mỗi năm ngày giỗ, ngày kỵ con cháu về chùa để thăm tro cốt của Ông Bà Cha Mẹ mình tại **Tháp Địa Tạng**. Nơi đó đang lưu giữ nhiều người thân cũng như Đạo Hữu của mình lúc còn sinh tiền. Nếu tro cốt này đem ra nghĩa địa của Pháp cũng phải tốn tiền, nhưng quanh năm suốt tháng quanh hiu, đâu có ai đốt cho một nén nhang khi thăm mộ, còn ở chùa hầu như ngày nào cũng có tiếng kinh lời kệ. Rõ ràng là địa táng, hỏa táng hay thủy táng không bằng gửi tro cốt vào chùa. Mỗi năm có lễ **Thanh Minh, Vu Lan, Phật Đản**, ngày Tết con cháu đều sống có xa chùa, nhưng những ngày lễ hội này có thể hẹn nhau cùng về chùa để thăm viếng tro cốt của Mẹ Cha, bằng hữu, thật là vô cùng tiện lợi. Đây có nghĩa là hậu chết và cũng là phát minh thứ năm của Thầy nhằm duy trì cũng như phát triển ngôi chùa suốt thời gian năm tháng mà không bị khổ tâm khi phải nghĩ ngợi làm cách nào để duy trì một ngôi chùa, nhất là chùa to lớn như ngôi **Đại Tự Khánh Anh** trong hiện tại.

Trên đây là **5** sáng kiến phát minh của Thầy về sự xây dựng cũng như bảo trì một ngôi chùa ở Hải Ngoại ngày nay. Chắc hẳn những điều này không xảy ra ở trong nước hay một vài nơi khác trên thế giới, nhưng ngay cả ngôi **chùa Viên Giác** tại **Hannover** này, chúng tôi đã phần cũng đã áp dụng nhiều phương pháp trong những phương pháp trên mà Thầy đã phát minh ra. Ân ấy, nghĩa này đàn hau bối biết làm sao đền trả được, chỉ biết khắc vào lòng, ghi vào dạ để nhớ ơn Thầy, mặc dầu Thầy không còn hiện hữu trên cõi đời này nữa kể từ ngày **8** tháng **8** năm **2013**. Thời gian đầu có trôi qua và không gian này đâu có thay đổi, **nhưng những gì Thầy đã đóng góp, phát minh cho Phật Giáo Việt Nam tại Hải Ngoại ngày nay** bao người và bao đời cũng phải nêu ghi nhớ.

Việc sáng kiến thứ sáu là tổ chức thành công **Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu**. Đây là công việc văn hóa, văn học, giáo dục mà suốt đời Thầy đã cưu mang. Ngay cả ngày ra đi của Thầy tại **Phần Lan** cũng là những ngày mẫn **khóa Tu Học kỳ thứ 25** tại đó. Từ năm 1983 mỗi năm chùa Khánh Anh tại **Bagneux** đều tổ chức Khóa Tu Học cho **30** người đến **100** người, mãi cho đến năm **1987** Khóa này đã dời sang **Thụy Sĩ** và cũng chính khóa này chư Tôn Đức trong **Giáo Hội Âu Châu** đề nghị Thầy thành lập **Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu** và Thầy đã thuận. Do vậy **Khóa Tu Học Kỳ I** được tổ chức tại **Hòa Lan** kể từ năm **1988**, năm **1989** tổ chức **kỳ II** tại **Berkhof, Đức Quốc** và năm này cũng là năm đã khởi công xây dựng **chùa Viên Giác** tại đường **Karlsruherstr**, tồn tại mãi cho đến ngày nay. Nếu tính chung tất cả các khóa được tổ chức tại **chùa Khánh Anh** thì **Âu Châu** năm nay (**2015**) đã được **32** năm như thế, trong khi đó **Hoa Kỳ** mới tổ chức được **5** khóa và **Úc Châu** được **15** khóa. Như vậy **Hòa Thượng Minh Tâm** cũng là **người tiên phuơng trên phuơng dien** tổ chức các **Khóa Tu Học** này. Ở những Quốc Gia khác có đông người cư ngụ như **Úc Châu, Hoa Kỳ** v.v... thì Quý Thầy, Cô tổ chức cơm chay gây quỹ cho **Khóa Tu Học**, nhưng ở **Âu Châu** điều kiện địa lý và bị ngăn cách bởi nhiều Quốc Gia trong một lục địa, nên để nuôi dưỡng sự phát tâm và lòng từ của người Phật Tử, Thầy đã có sáng kiến phát minh ra việc kêu gọi **một bao gạo** cho khóa học. Mới đầu nghe cũng lạ tai và cũng đã có nhiều Phật Tử nhiệt tình mua cả 2 hay **30 bao gạo** đến cúng cho **Khóa Tu Học**, nhưng đa phần là Phật Tử ở xa hay gửi tịnh tài về chùa Khánh Anh cũng như các nơi tổ chức để cúng dường. Đây là phát minh thứ 7 của Thầy trong nhiều khóa trước. Đến **Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu** kỳ thứ **27** vừa rồi tổ chức tại **Neuss, Đức Quốc** từ ngày **20** đến ngày **30** tháng **7** năm **2015**, số tịnh tài Quý Phật Tử khắp nơi gửi về ủng hộ "**một bao gạo**" lên đến **46.000 Euro**. Đây là con số ủng hộ một bao gạo cao nhất từ trước đến nay, là điều chưa hề đạt đến, mặc dầu Thầy đã ra đi khỏi cõi đời này đã trên hai năm rồi. **Từ đây và mãi mãi về sau bao gạo này sẽ nuôi sống Khóa Tu**

**Học Phật Pháp Âu Châu trải qua nhiều năm tháng nữa.** Thầy không cho mỗi người một cái bánh để dùng, mà dẫu cho cái bánh ấy có lớn đến đâu đi chăng nữa thì dùng trong một vài ngày cũng hết. Còn ở đây ngược lại, Thầy đã cho chúng ta một cái khuôn làm bánh và cách thức làm bánh, pha bột chế đường làm sao cho nó ngon, có hương vị thơm tho, được nhiều người ưa chuộng, thì quả là cái cung cách ấy nó có giá trị vô song, không gì có thể sánh bằng được.

Phát minh thứ tám của Thầy là "**Đại Học Oanh Vũ**". Mới đầu nghe cũng lạ tai, nhưng nghe riết rồi cũng quen đi. Điều này hẳn nhiên không phải là Thầy không biết, vì lẽ trước khi đi du học **Nhật Bản năm 1967**, Thầy đã là **Hiệu trưởng Trường Trung Học Bồ Đề Nguyên Thiếu Bình Định**, lúc Thầy 27, 28 tuổi. Dĩ nhiên là Thầy phải có cử nhân mới đảm nhận được vai trò ấy và ở **Nhật Bản** từ năm 1967 đến năm 1973, Thầy đã học **Nhật Ngữ** và thi vào **Cao Học Đại Học Lập Chánh (Risso)**, rồi nghiên cứu sinh **Ph. D**, lẽ nào Thầy không rõ danh từ **Đại Học** là gì mà đem danh từ này gán cho các em **Oanh Vũ** tuổi còn **Tiểu Học**? Dĩ nhiên Thầy có mục đích khi sáng tạo ra lớp học này, cũng giống như Thầy đã thành lập ra **Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu** và các chùa hay các **Niệm Phật Đường** trên các xứ này, đó là chưa kể đến **chùa Quan Âm tại Montréal, Canada** hay vài chùa mà Thầy đã

đỗ đầu ở **Hoa Kỳ**. Công đức này khó ai sánh kịp. Nguyên là mỗi khi **Giáo Hội tại Âu Châu tổ chức các Khóa Tu Học** như vậy, bao giờ **Gia Đình Phật Tử Âu Châu** cũng luôn tham gia chuyên môn của mình bên cạnh những hoạt động của Giáo Hội. Hình ảnh này thật đẹp mà mãi cho đến ngày nay Âu Châu vẫn còn trân quý, giữ gìn. Các em Oanh Vũ không bao giờ đi một mình đến lớp học được mà phải có Mẹ Cha đi kèm, nhưng nếu các em không có ai chăm sóc thì Cha Mẹ cũng bị phân tâm. Do vậy Thầy đã đặc cách cho các **Huynh Trưởng** chuyên lo cho các em **Oanh Vũ** để cho Cha Mẹ cùng học và cùng tu. Từ đó hình ảnh cả Gia Đình cùng đi tu học tại các **Khóa Học tại Âu Châu** mà chúng ta thường hay thấy. Đây chẳng phải là tinh thần "**Phật Hóa Phổ Gia Đình**" là gì và nếu không phải là sáng kiến của Thầy thì mấy ai nhìn xa thấy rộng được như vậy ?

Ba điểm trên liên quan về vấn đề **Tu Học và Giáo Dục**. Mặc dầu Thầy chưa chính thức biên hay dịch một tác phẩm nào để lại cho đời, vì quá bận rộn với những công việc hành chánh của Giáo Hội, nhưng những sáng tác phát minh như thế, hẳn bao đời sau người Phật Tử vẫn còn nhắc đến tên Thầy. Nó cũng giống như những định đê toán học :  $(a+b)^2=a^2+b^2+2ab$ . Nếu học sinh nào thuộc phương trình này thì trọn đời có thể giải được bài toán đang vây bủa chúng ta. Đây là những phương pháp, cách hành xử mà ai trong chúng ta ở trong đời, chắc

chắn sẽ có lần cần đến.

Cách đây chừng hơn **25** năm khi mà tình hình Tôn Giáo tại Việt Nam vẫn còn bị đàn áp khốc liệt thì **Thầy và Đức Ông Philipp Trần Văn Hoài** đã đứng ra thành lập **Hội Đồng Liên Tôn**, nhằm kêu gọi các **Tôn Giáo** đứng lại gần nhau để tranh đấu cho vấn đề **Nhân Quyền và Tự Do Tôn Giáo** tại Việt Nam phải được tôn trọng. Điều này chứng tỏ Thầy cũng có một cái nhìn thật sâu và thật xa, để đối phó với những oan nghiệt của cuộc đời mà người **Phật Tử** hay **Tín Đò** của các Tôn Giáo khác phải gánh chịu. Mặc dù từ khi xa quê năm **1967** đến năm **2013**, tổng cộng cũng đã trên dưới **46** năm chưa một lần Thầy về thăm viếng quê hương xứ sở, nhưng hình ảnh của **Hòa Thượng Thích Huyền Quang**, vốn là **vị Bổn Sư** **Y Chỉ** của Thầy khi Thầy còn học tại **Phật Học Viện Hải Đức Nha Trang**, bị câu lưu, vào tù ra khám không biết bao nhiêu lần, cùng những vị khác như **Hòa Thượng Thích Thiện Minh** bị bức tử trong tù vào năm **1979**, rồi **Hòa Thượng Quảng Độ**, **Hòa Thượng Thiện Hạnh**, **Thượng Tọa Tuệ Sỹ**, **Ni Trưởng Thích Nữ Trí Hải**, **Giáo Sư Trí Siêu Lê Mạnh Thát** v.v... tất cả phải cần có tiếng nói ở ngoại quốc hỗ trợ, nên Thầy đã không ngại gian lao khổ nhọc, đầu cho bao tử đã bị cắt đi hai phần ba, nhưng tinh thần tranh đấu cho một quê hương **Tự Do Việt Nam** ở trong Thầy luôn luôn đầy đủ, không bao giờ vắng bóng và khiêm khuyết ở bất cứ thời điểm nào trên lộ trình tranh đấu của Thầy. Nay Paris, mai Washington DC, mốt Nam Bắc Cali, rồi bữa kia Sydney, Tokyo v.v... bất cứ nơi nào cần, Thầy luôn có mặt, chưa bao giờ than thở mà cũng chưa bao giờ trách hờn hay nói xấu bất cứ một ai trong suốt hơn **40** năm mà tôi đã có cơ duyên thân cận, gần gũi Thầy. Nhiều lầm là Thầy bảo rằng : "**Sao mà kỳ lạ nhỉ !**". Chỉ đơn giản vậy thôi, nhưng nghe ra cũng thấm thía nhiều ý nghĩa lầm.

Cuối cùng, đây là phát minh thứ **10** của đời Thầy. Đó là sự hình thành **Liên Châu** của các **Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất** tại **Hoa Kỳ**, **Canada**, **Úc Châu** cũng như **Âu Châu**. Nghĩa là sau khi **Giáo Chỉ số 9** được ban hành, ai cũng ngẩn ngơ (xem bài "**Chỉ còn là**



Lễ rước linh vị Ân Sư và chư huynh linh ký Hậu tại Chùa Khánh Anh Bagneux về an vị nhập tự tại chùa Khánh Anh Evry ngày 03/08/2015.

"đồng gạch vụn" mà Thầy đã viết), Thầy là người đầu tiên điện thoại cho Hòa Thượng Nhu Huệ tại Adelaide, Úc Châu; sau đó gọi cho Hòa Thượng Thắng Hoan, Hòa Thượng Tín Nghĩa (Hoa Kỳ); Hòa Thượng Bổn Đạt (Canada), rồi Hòa Thượng Bảo Lạc, Hòa Thượng Tánh Thiệt và cá nhân chúng tôi... thảo luận phải làm một cái gì đó để giữ lại những Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thông Nhất đã được thành lập lâu nay tại Hải Ngoại và cuối cùng cách đây 9 năm, nhân Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu được tổ chức gần Sydney, Quý Ngài bốn châu đã ngồi lại với nhau bàn bạc mọi vấn đề và **Thầy là người được đề cử nhận chức Trưởng Ban Điều Hợp của Tổ Chức này đầu tiên và cứ luân phiên mỗi hai năm, một châu lục điều hành.** Nếu không có những cao kiến ấy phát ra từ Quý Thầy thì thử hỏi ngày nay Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thông Nhất tại Hải Ngoại này còn lại được gì, ngoại trừ một đống tro tàn, một khối gạch vụn bị đổ nát, tang thương. Đúng là chư Tổ Sư truyền thừa bao đời nay đã cứu chúng ta và chư Phật, chư Bồ Tát đã thùy từ gia hộ, nên mới được như vậy.

Trên đây là 10 điều phát minh sáng kiến của cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm, nguyên là Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thông Nhất Âu Châu, Viện Chủ chùa Khánh Anh tại Pháp, mà tôi đã tuyển chọn ra. Dĩ nhiên còn nhiều nữa, nhưng tôi chỉ nêu lên những điều nổi bật, để chúng ta biết được mà tri ân, báo ân cho những người đã vì đời sau mà hiến dâng tâm trí của mình cho đại cuộc. Riêng Thầy, chắc không bao giờ Thầy nghĩ đến việc này cả. Nhưng ngày nay, sau hai năm Thầy viên tịch, cứ công tâm mà nói, ai chê, ai khen... rồi cũng trôi qua với thời gian năm tháng, nhưng những phát minh như thế này chắc chắn vẫn mãi còn hiện hữu với thời gian. Người ta có thể xóa đi vết nhăn trên vàng trán, nhưng sâu thẳm bên trong da thịt vẫn còn dấu vết của thương đau, còn ở đây thì ngược lại, đau cho Thầy đã ra đi, nhưng khi nhắc đến Thầy, Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm thuở nào, không ai mà không thầm cảm tạ.

### Tỳ kheo Thích Nhu Diển

Chùa Viên Giác, Hannover, Đức Quốc - 2015

dàn hậu học mỗi khi có những Phật sự quan trọng của từng đơn vị trong Giáo hội Âu châu hay các châu khác.

Ngôi chùa Khánh Anh tại Evry xây dựng gần 20 năm đang còn dang dở, nhưng những ngôi chùa khởi công xây dựng Ngài luôn luôn hoan hỷ kêu gọi các giới Phật tử hộ trì cho quý Thầy Cô trong Giáo hội Âu châu sớm xây dựng hoàn thành, trong lúc chùa Khánh Anh đang gặp nhiều trở ngại trên công trình xây dựng.

Tôi đã nghe lời Đạo từ của Ngài trong đó có câu : "**Trồng sen trên xứ tuyế**t" ; câu nói này đã nói lên ý chí chịu đựng của Ngài từ khi còn là một sinh viên du học ở Nhật, rồi từ già mảnh đất Phù Tang sang Paris Pháp quốc để làm Phật sự mà Giáo Hội đã giao phó.

Chúng ta thường nghe câu : "**Tôi trung không thõ hai Chúa**", thật vậy, các giới Tăng Ni tại Âu châu cũng như các quốc gia khác ai cũng biết công hạnh của Trưởng Lão về những Phật sự tại địa phương và các nước khác. Đặc biệt, từ khi còn ở trong nước và hơn 40 năm lưu lạc ở xứ người, **cố Trưởng Lão vẫn trung kiên làm tròn sứ mệnh một người Tăng sĩ Phật giáo Việt Nam**, dù phải gặp những chướng duyên nhưng đối với Ngài vẫn trung thành sắc son trước sau như một ; một con người hiếm có - một cái nhìn thấu triệt và cái suy nghĩa sâu sắc cẩn trọng trước khi làm.

Ở trên rừng khó tìm được những loài cây cổ lỏi quý, và trong vườn hoa cũng ít có những bông hoa xinh đẹp. Cuộc đời và sự nghiệp của cố Trưởng Lão Thích Minh Tâm đã cung hiến cho Dân tộc - Đạo pháp thật là hiếm có một con người như vậy.

Nhân dịp Đại lễ Khánh Thành chùa Khánh Anh và lễ Đại Tường của Trưởng Lão, người viết bài này kính dâng lên một dâng Tôn Sư khà kính đã cung hiến tại tụy cuộc đời của mình cho công cuộc hoằng dương Phật pháp, từ khi khoác trên mình chiếc áo người tu và đến ngày từ giã cõi đời.

### Thầy ơi !

Thầy đi hoa lá vàng rơi

Đàn con cõi quạnh chơi với  
giữa dòng

Thầy đi muôn dặm xa vời

Trong con cõi vọng những lời  
Thầy khuyên

Thầy đi để lại cho đời

Vườn thiền gió lạnh đạo đồi  
nhớ thương.

Thích Trưởng Sanh

## Viết về cố Trưởng lão Thích Minh Tâm

Trong vườn hoa có nhiều loài hoa quý, có những loài hoa thơm xinh đẹp. Và ở trong rừng cây có nhiều loài cây gỗ quý. Chính những thứ cây hoa này có giá trị mà mọi người ai cũng ưa thích !

Ở trong thế giới loài người, từ Đông sang Tây, từ núi rừng xa xôi hẻo lánh, nước mặn đồng chua, hang cùng ngõ hẻm, hay những phố thị muôn màu, luôn có những con người sinh ra đem đến sự hạnh phúc an lạc cho đời.

Người viết bài này có một cái nhìn về một con người đã hy sinh tận tụy cho Phật giáo Việt Nam, đó là **cố Trưởng lão Thích Minh Tâm**. Được biết, chư Tôn Đức Tăng Ni và quý Phật tử đã viết để tán thán công hạnh của Ngài mà quý tác giả mỗi vị đều có một cái nhìn trước khi cầm bút.

Cố Trưởng lão xuất gia học đạo tại chùa Bửu Tích tỉnh Bình Thuận vào năm 1949 và sau đó tu học ở các tu viện Phật học Viện miền Trung và miền Nam : năm 1967, Ngài được duyên lành sang du học tại **Nhật Bản** và **đã tốt nghiệp Cao học Triết học Phật giáo tại Tokyo. Hiệp định Paris** ký kết vào đầu năm **1973**, từ trong nước, Ngài được Giáo Hội Thông Nhất đề cử sang Pháp để hoạt động các Phật sự cho Phật giáo Việt Nam sau ngày Hiệp định.

Từ năm 1973 đến 2013, tại hải ngoại cố Trưởng Lão không ngừng hoạt động cho **Giáo Hội Thông Nhất**. Năm 1974, thành lập **Niệm Phật Đường Khánh Anh tại Accueil Pháp quốc**, và năm 1995 làm lễ đặt đá xây dựng **chùa Khánh Anh tại Evry**.

Về những công đức xây chùa đúc chuông tạo tượng thành lập Giáo Hội và thăm viếng giảng dạy cho các giới Phật tử tại các nước Âu châu và các Châu khác, cố Trưởng Lão đã tổ chức được **25 Khóa tu học tại các Âu châu**, với mục đích xây dựng tinh thần đoàn kết giữa chư Tôn Đức Tăng Ni các châu, và để cho các giới Phật tử có cái nhìn về Giáo Hội Thông Nhất từ trong nước đến hải ngoại, và đầu tư cho mọi tầng lớp có kiến thức Phật học trong hoàn cảnh ly hương đang sinh sống ở xã hội phương tây.

Người viết có duyên lành mỗi lần đến chùa Khánh Anh đều gần gũi thân cận Trưởng Lão ; nhìn thấy Ngài rất bình dị, từ nỗi ăn chốn ở hay những nơi làm việc luôn để tâm đến cấp Giáo Hội, rất giờ giấc mỗi khi chương trình đã đưa ra, nâng đỡ cho

# Kỷ Lục của Một Bậc Thầy

Ngon đồi không cao nhưng diện tích khá rộng. Nếu đi bộ một vòng quanh chân đồi, cũng mất gần một ngày. Cây cối trên đồi đã được đốn hạ trụi lủi từ năm năm trước để tiến hành công trình xây dựng ngôi chùa, đạt kỷ lục là có chánh điện rộng lớn nhất nước; bên cạnh đó, lại thêm một kỷ lục là có tượng Phật tọa thiền vĩ đại nhất châu lục. Thế nên, khi công trình xây dựng hoàn tất, nhìn từ xa, chỉ thấy ngôi chùa nguy nga với mái ngói xanh đỏ và tượng Phật to lớn thép vàng nhũ lóng lánh, nổi bật giữa trời mây, không còn thấy ngọn đồi.

Ngoài chánh điện, nơi đây còn có nhiều tòa nhà rộng lớn, bao gồm tiền sảnh, hậu sảnh, tăng xá, tăng kinh các, bảo tàng viện, tăng quán, v.v... với ngôi lợp nhập cảng và cột kèo chạm trổ tinh vi, tiếp nối liên lạc nhau tạo nên một quần thể kiến trúc qui mô, chiếm hết diện tích ngọn đồi, từ chân lên đỉnh, từ mặt trước đến mặt sau.

Trên đỉnh đồi, phía tây của chánh điện, sư phụ cho dựng một căn nhà rường bằng gỗ, hình lục lăng, không vách, đặt tên là **Không Phong Các**. Gió lồng lộng suốt ngày đêm. Sư phụ thường ngồi uống trà một mình nơi đó. Thỉnh thoảng mới có khách phương xa đến, xin được bái kiến vì tăng sĩ nổi danh chế tác nhiều kỷ lục không ai làm nổi.

Sư phụ chỉ có một đệ tử xuất gia,

đã theo chân sư phụ từ lúc còn niên thiếu. Trước, cũng có nhiều đệ tử khác xin thọ pháp với sư phụ nhưng đã lần lượt hoán tục hoặc rời bỏ thầy để cầu học với minh sư khác. Còn lại người đệ tử hữu duyên này, nay đã là một vị tỳ-kheo xấp xỉ tuổi ba mươi. Từ khi sư phụ dấn thân vào việc xây dựng cơ sở, nay tĩnh này, mai tĩnh nọ, thầy trò ít có cơ hội ngồi với nhau để dùng bữa hay đàm đạo. Liên tục nhiều năm, sư phụ thường đi tham sát, đốc thúc các công trình xây dựng, trong khi đệ tử thì đóng cửa nghiên cứu kinh điển, tham thiền nhập định. Sư phụ đi đến tỉnh nào, đệ tử khệ nệ mang kinh sách theo đó; chưa một lần bắt tay vào việc của sư phụ, mà sư phụ cũng chưa bao giờ yêu cầu đệ tử tiếp giúp. Việc thầy thày làm, việc trò trò làm; người lo xây dựng bên ngoài, người lo xây dựng bên trong.

Hôm nay sư phụ muôn vời đệ tử ra ngoài đàm đạo. Cửa phòng đệ tử đóng kín, bên trong im lặng như tờ. Sư phụ gõ cửa ba tiếng không thấy trả lời, đành để lại một mẩu giấy nhỏ rồi một mình ra ngoài nơi Không Phong Các, chờ đợi. Nửa giờ đồng hồ sau mới thấy đệ tử xuất hiện.

**"Thầy gọi con có việc?"** đệ tử cung kính thưa.

Sư phụ không nói, chỉ tay nơi một ghế trống, bảo đệ tử ngồi. Đệ tử không dám ngồi, vẫn cung kính

đứng một bên, chờ sư phụ dạy bảo.

**"Con vào thiền bao năm đã tìm thấy gì rồi?"** sư phụ hỏi với nụ cười nhẹ.

**"Thưa, vẫn noi ấy, không tăng không giảm."**

**"Nghĩa là cứ lần quẩn một chỗ hay sao?"**

**"Thưa, chỉ là không roi vào chỗ nào a,"** đệ tử minh xác.

Sư phụ trầm ngâm một lúc, nói : **"Tri không đủ, phải hành con a. Thầy đã dấn thân thực hiện nhiều Phật-sự ở khắp các tỉnh thành, dù miệt mài trong nhiều năm qua vẫn cảm thấy là chưa thỏa nguyện. Vì không muốn làm gián đoạn công phu và ý nguyện của con, thầy cứ một mình gánh hết mọi việc. Nay thầy đã già, cảm thấy sức lực không kham nổi những công trình lớn. Những ngày qua, sau khi hai kỷ lục vĩ đại cuối cùng được hoàn thành nơi đây, thầy nghĩ là tam đủ. Thầy muốn tĩnh dưỡng. Nhưng cũng nhờ ngồi nơi đỉnh đồi này nhiều ngày, thầy bất ngờ nghĩ ra một công trình vĩ đại hơn tất cả những công trình mà trước đây đã làm. Ôi, thật thú vị, thật kỳ diệu thay!..."**

Đệ tử liền lên tiếng, cắt ngang hứng cảm của sư phụ : **"Thưa thầy, con nghĩ thầy nên nghỉ ngơi. Một mình thầy đã tạo nên 9 kỷ lục không ai làm nổi. Nay thầy cũng bắt đầu già yếu, thầy nên tĩnh dưỡng, không cần phải tạo thêm kỷ lục nào nữa."**

Sư phụ chung hứng một thoáng, rồi nói, giọng hơi gắt : **"Ta nói chưa hết ý mà!"**

Thầy-trò im lặng một khoảnh lâu. Sư phụ tăng hắng, nói : **"Như đã nói khi nãy, thầy muốn tĩnh dưỡng. Nhưng sáng kiến thực hiện kỷ lục vô tiền khoáng hậu này, nhất định không thể bỏ qua, mà nên làm cho bằng được. Kỷ lục này, thầy đặt lên vai con đây!"**

**"Ô, thầy muốn con... thay thầy thực hiện kỷ lục.. thứ mươi à ? Thưa thầy, con... sao làm nổi..., con đâu biết bắt đầu từ đâu... biết làm gì bây giờ !"** đệ tử lúng búng nói trong họng.

Thầy nghiêm giọng, nói như trách móc, cũng vừa khích lệ : **"Con đóng cửa hai mươi năm qua để đồi mài kinh điển, tìm gì, thấy gì vây hả ? Pháp Phật không phải chỉ nằm**



Ông Karl Dirat Thị trưởng Thành phố Villabé và các uỷ viên thành phố ghé thăm Chùa Khánh Anh Evry chụp hình lưu niệm với Hòa Thủ Tendon Đệ Nhất Chủ tịch Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu.

trong những cuốn kinh, những bài thi kệ ! Năm xưa ta cũng như con, từ tịnh thất bước vào dòng đời, hai bàn tay không, kinh nghiệm không có, biết gì mà làm ! Cứ dân thân đi vào, sẽ tự tìm thấy con đường, tự biết việc gì phải làm. Những kiến thức nào con đạt được từ kinh sách, chỉ có thể tự soi cho chính con, chứ soi sáng gì được cho thế gian ? Không lẽ cứ ngồi trong thư phòng mà nhai đi nhai lại những sở văn, sở kiến ! Hãy dũng mãnh dấn thân, mà cái dũng đầu tiên của thiền sư là bước ra khỏi tháp ngà nhàn tịnh an vui của mình."

Sư phụ ngưng, xoay qua cái bàn nhỏ, với lấy bình nước sôi; đệ tử vội đỡ lấy bình, tay run run chè nước vào ấm trà mới thay. Hương trà ướp sen xông lên một thoáng rồi theo gió cuốn đi. Đệ tử rón rén ngồi xuống chiếc ghế trống khi nãy sư phụ cho phép ngồi; châm trà vào chung. Hai thầy trò im lặng hồi lâu. Một toán du khách ăn mặc lịch sự, òn ào bước ngang Không Phong Các; thấy hai thầy trò đang ngồi im lìm tư lự, họ lập tức ra dấu với nhau, xuống giọng, không huyên náo nữa, chấp tay xá dài rồi đi thẳng về hướng đông, khu vực chánh điện.

Chò không khí chung quanh yên lặng rồi, sư phụ nhấp ngụm trà, tiếp tục dạy đệ tử : "Thế gian này không gì còn mãi, nhưng trong tương đối, có những cái tồn tại rất dài lâu, mà một đời người không sao mục kích hoặc cảm nhận được sự biến đổi trong chúng. Như mặt trời, mặt trăng, như tầng núi kia... bao nhiêu triệu năm qua, vẫn như thế, có ai thấy được chúng đã đổi thay thế nào. Chưa kịp thấy sự biến hoại của chúng là đã trở thành người thiền cổ rồi. Vì vậy, thầy tạo nên 9 kỷ lục thì cũng có lý do: thầy muốn gây án tượng thật manh vào tâm thức của người tham quan, chiêm bái; đồng thời cũng muốn những kỷ lục này, tuy là vật chất hữu hình hữu hoại, sẽ ở lại thật lâu với đời, út ra cũng vài trăm cho đến cả nghìn năm. May trăm năm không so gì được với tuổi của thiên địa nhật nguyệt, nhưng dù gì cũng khiến cho hàng triệu người của bao thế hệ thành tâm lê bái, hoặc chấp tay cung kính, hoặc cúi đầu ngưỡng mộ, thậm chí chỉ chiêm quan vì tờ mờ, thi hiếu... cũng gieo được duyên lành với Phật. Con hiểu ý chỉ của thầy rồi chứ ?"

"Đa, con hiểu," đệ tử nhỏ giọng thưa.

"Hai mươi năm qua, thầy chưa một lần yêu cầu con làm việc gì trọng

đại. Nay đã đến lúc thầy cậy đến con, mà con cũng nên xem đây như việc của con, đừng miễn cưỡng nhận đó như là việc thầy giao phó. Con hãy rời khỏi thiền sàng, dân thân vào trần gian khổ lụy, vận dụng trí tuệ nội quán mà phát khởi lòng từ đối với chúng sinh. Con chỉ có thể chứng nghiệm được niết-bàn ngay nơi cuộc đời khổ đau tận cùng này mà thôi."

Người học trò run bần cả người, đứng dậy rời khỏi ghế, có vẻ như muốn quỳ xuống, hoặc đảnh lễ sư phụ, nhưng sư phụ đã nhanh nhẹn cầm lấy tay đệ tử, nâng dậy, đẩy đệ tử trở lại chỗ ngồi. Đệ tử chấp tay, nói lắp bắp, giọng đầy cảm xúc : "Thưa thầy... con xin tâm linh lời dạy của thầy... Xin cho con biết con nên bắt đầu từ đâu, và khi nào."

Sư phụ không vội trả lời; tầm mắt phóng đến tận chân trời phía tây, nơi dãy núi Người Năm mờ ảo ẩn hiện trong sương chiều. Một lúc, sư phụ chậm rãi nói : "Chúng ta đã có quả chuông lớn nhất, tượng Phật trì bình cao nhất, ngôi chùa có nhiều tượng Phật nhất, Phật khổ hạnh bằng đồng nặng nhất, tháp chín tầng cao nhất, tượng Phật bằng đá hoa cương lớn nhất, tượng Phật bằng ngọc lớn nhất, chánh điện rộng lớn nhất, và tượng Phật tọa thiền lớn nhất..."

Sư phụ nói ngang đó thì ngưng; mắt không rời dãy núi Người Năm. Đệ tử dõi theo mắt sư phụ, vẫn chưa đoán nổi kỷ lục thứ mười của sư phụ là gì. Thầy trò chìm trong im lặng. Bất chợt, sư phụ lại lên tiếng : "Có út nhất là hai lý do thầy muốn con thay thầy thực hiện kỷ lục cuối cùng này. Thứ nhất, thầy đã bắt đầu yếu, không thể đi xa, không thể đảm đương công trình lớn và dài hạn; thứ hai, thầy không muốn con hóa thành gỗ đá trong thiền phòng. Con hãy nhìn xem, dãy núi kia, rõ ràng là dáng một người nằm nghiêng bên phải, chiều dài non hai cây số, chiều cao khoảng năm trăm thước. Thầy muốn biến cả dãy núi ấy thành tượng Phật nhập diệt vĩ đại nhất thế giới ! Chúng ta phải làm được, nhất định phải làm được !"

Đệ tử thất kinh, mặt mày xanh mét, nói lắp bắp : "Thưa thầy, sao mà làm nổi ! Con không thể... Công trình này to tát quá... con e sức con..."

"Con sẽ làm được. Thầy tin con làm được," sư phụ quả quyết.

Đệ tử ngồi im, mặt cúi xuống, hai bàn tay đan nhau đặt trên bàn,

run lẩy bẩy. Sư phụ nhìn đệ tử, thương xót, khích lệ :

"Hai mươi năm trước, việc này đối với thầy là một thách thức kỳ thú, nhất định thầy phải thực hiện cho bằng được. Con đừng tự ti, chún lòng trước những việc lớn. Thực ra chẳng có đại sự gì ở đời này mà người xuất gia chúng ta không làm nổi. Chỉ là muốn làm, quyết tâm làm hay không mà thôi. Lìa tất cả vọng chấp, thoát ly sinh tử mới là đại sự; còn những Phật-sư hữu hình hữu tướng này, có đáng sá gì mà con phải khiếp hãi !"

Đệ tử bàng hoàng như vừa tỉnh mộng, đứng bất động, sụp lạy sư phụ một lạy, rồi quỳ chấp tay, kính cẩn thưa : "Con xin vâng linh ý chỉ của thầy. Con xin nhận."

Sư phụ gật gù hài lòng; đỡ đệ tử dậy, ôn tồn nói : "Thầy đã bàn thảo với những người cộng sự của thầy từ tuần trước. Nhóm kiến trúc sư ước tính kinh phí cho toàn công trình là khoảng 80 nghìn lượng vàng, sử dụng khoảng 100 nhân công thường trực, chính thức, làm việc ngày tám giờ, ròng rã trong 10 năm thì có thể hoàn tất. Nhóm người trong hội của thầy sẽ trình bày chi tiết từng giai đoạn của công trình dài hạn này. Nhóm này sẽ theo con đến hiện trường, gồm có 4 kiến trúc sư, 4 kỹ sư xây dựng, 4 bác sĩ và y tá, 5 võ sĩ bảo vệ, 5 đốc công điều hành, 7 người đảm trách thủ quỹ và vận động tài chánh, 8 người lo hậu cần. Khi nào con sẵn sàng, họ sẽ cùng con lên đường. Phản thầy, sẽ nhập thất dài hạn cho đến khi con hoàn tất công trình trở về."

Đệ tử vẫn còn phân vân, rụt rè hỏi : "80 nghìn lượng vàng, quá lớn, làm sao mà có ?"

"Đừng lo con à. Con không biết là 9 kỷ lục trước đây, kỷ lục nào cũng phải tốn vài chục nghìn lượng vàng hay sao ! Thầy làm việc nào cũng đều có các đại thí chủ ở khắp các tỉnh cùng đường, ủng hộ cả. Sau thành công của mỗi kỷ lục, họ đều mong muốn được tiếp tục đóng góp. Còn có những phú thương đến tìm thầy, xin được cúng dường hàng trăm, hàng nghìn lượng vàng để dành sẵn trong quỹ để dùng đến khi hữu sự. Những người này đã tỏ ý hối tiếc vì không biết trước công trình thầy làm, và dặn khi nào thực hiện công trình mới, hãy cho họ cơ hội đóng góp, kinh phí lớn bao nhiêu họ cũng không ngại. Nói để con yên lòng, trong quỹ của hội hiện nay không đủ con số 80 nghìn lượng vàng, nhưng cũng xấp xỉ gần bằng con số ấy. Thầy chỉ cần thông báo với các đại thí chủ ở các tỉnh là

**họ cấp tốc chuyển vàng cúng dường  
ngay; không chừng tinh tài đóng góp  
còn vượt khỏi số kinh phí cần đến  
nữa kia !"**

Thiền sư xuống núi. Một túi vải đơn sơ với y áo và dăm cuốn kinh đã lật nhăn cả giấy. Từ đỉnh đồi cao, quay nhìn ngôi chùa đồ sộ nguy nga lồng lộng dưới ánh triều dương; ngược nhìn tượng Phật kỳ vĩ vàng chói, vươn lên giữa bầu trời mây trắng; rồi nhìn về dãy núi xa, xanh thăm, nổi bật ở phương tây.

Nhóm người của hội đang trên xe, chờ đợi dưới chân đồi.

Thiền sư nhìn hai bàn tay trắng của mình, tự hỏi : **"đâu là chỗ diệu dụng của Bồ-tát hạnh ?** Rồi nhìn xuống hai chân với đôi giày mới sự phu vừa trao đêm trước : **"đâu là khởi điểm của Bồ-tát đạo ?**

Rời khỏi ngôi đại tự, từ cao xuống thấp, lững thững bước từng bậc cấp đi vào cuộc đời.

Những người hành khất ăn mặc rách nát, ngồi dọc hai bên đường, ngửa tay xin. Những người tàn tật nằm lết trên đất. Những đứa trẻ mặt mày nhem nhuốc, tay chân dơ bẩn, núi lấy vạt áo thiền sư :

**"Thầy ơi, chúng con đói lảm, thầy cho chúng con tiền mua cơm..."'**

**"O... thầy không có tiền,"** thiền sư lúng túng, **"các con vô trong chùa, nhà bếp sẽ cho cơm ăn nhé !"**

**"Không có đâu thầy ơi,"** lũ trẻ nhao nhao lên, **"chúng con chưa bao giờ vào được cổng thì làm sao đến**

**được nhà bếp !"**

Thiền sư đứng lại, sững sờ, nhìn bầy trẻ, nhìn những hành khất cha mẹ chúng, rồi quay nhìn về cổng tam quan đồ sộ kiên cố. Thực vậy sao ? Những người đói khổ này chưa bao giờ bước vào được cánh cổng kia, chưa bao giờ đặt chân lên thềm ngôi chánh điện nổi tiếng rộng lớn nhất nước ? Phải rồi, ăn mặc rách rưới, đầu tóc rối bù, chân không giày giép... thì làm sao mấy người gác cổng cho phép họ vào bên trong ngôi chùa lộng lẫy nguy nga, vườn hoa muôn sắc đẹp đẽ, sân trước sân sau lát đá hoa bóng loáng...

**"Đi, mọi người đi theo thầy, thầy dắt vào trong bếp kiếm cơm,"** thiền sư vừa nói, vừa đưa tay mời gọi.

**"Không dám thầy ơi, chúng con không vào đâu, đến cổng cũng bị chặn lại, mà thầy có dẫn vô được bên trong chúng con cũng bị mấy bác ở bếp đuổi ra thôi... chúng con sợ lắm, không dám đâu,"** đứa trẻ lớn nhất nói; rồi một đứa khác tiếp lời, **"nhà bếp đã dẫn không được vào đó, nếu không nghe lời sẽ vĩnh viễn không cho ăn nữa."**

Đưa họ vào bếp xin cơm không xong, mà cho họ tiền thì không có. Thiền sư bao năm ẩn tích trong thiền phòng, mọi việc trong chùa đều có sự phu và các tín chủ lo, nên không có nhu cầu mua sắm vật dụng, chưa bao giờ giữ tiền trong túi. Thiền sư biết ở trong các xe đậu dưới chân núi, những người trong hội đang giữ một số vàng kέch xù, để thực

hiện một dự án rất lớn, nhưng một ít đồng bạc lẻ để chia sẻ cho những người đói khổ thì không có.

Thiền sư chẳng biết nói gì, làm gì, cứ đứng sững nơi đó. Đoàn tùy tùng dưới chân đồi ngóng cổ chờ đợi. Những kẻ đói nghèo ngược mắt trông mong. Mặt trời lên cao, trời khói mái chùa và nambi ngay sau tâm điểm của hình tượng pháp luân trên nóc chánh điện, khiến biểu tượng này như tự tỏa chiếu vàng hào quang sáng ngời. Nắng mai cũng rực rỡ trải ánh vàng trên khắp ngọn đồi và làng mạc gần xa; lắp lánh trên mặt sông tĩnh lặng, và soi rọi những nét mặt sầu não của những người hành khất nằm ngồi la liệt hai bên đường.

Con người dễ khiếp sợ và trở nên nhỏ nhoi, co rúm trước những hình tượng vĩ đại. Sự hân thường cái vĩ đại có khi chỉ là mặt trái của lòng tự ti, yếu đuối và tùng phục, chưa hẳn là niềm tin hay ngưỡng vọng đối với điều toàn thiện, toàn mỹ.

Những kiến trúc hoành tráng cao sang, thường khi không dính nhập gì đến nỗi thống khổ của con người, mà còn là sự trêu ngươi, đùm đầy những kẻ khốn cùng xuống tận đáy vực của niềm tuyệt vọng.

Kẻ giàu có thường thích làm những gì to lớn, để lại danh thơm, không quan tâm những điều nhỏ nhặt; trong khi những điều nhỏ nhặt ấy, lại thường là ước vọng to lớn một đời của những người nghèo thiếu.

Một kẻ đói khổ thiến thì chỉ nghĩ đến miếng cơm, manh áo, không dám vọng cầu những điều xa hoa, cao viễn; trong khi những đèn dài tráng lệ nguy nga thì không thích hợp cho những đôi chân lấm bụi chạm đến.

Cái vô tận thì không có hình tướng; cái có hình tướng thì không thể vô biên.

Cái vô hạn thì không đếm được bằng năm tháng; còn tính đếm được bằng dấu mốc thời gian dù là hàng nghìn năm vẫn chỉ là những chớp mắt của con đại mộng phù hư.

Mười năm sau, sư phụ ra thi; ngày ngày ngồi lặng nơi Không Phong Các, dõi mắt nhìn về dãy núi xa. Mắt đã mờ thêm hay sương mù phủ kín không thấy dáng người nằm ? Đệ tử xuống núi mười năm



chưa thấy quay đâu. Chung trà lạnh hoi chờ người đối ẩm, kể chuyện đạp đất và trời giữa nghìn trùng gió bụi...

Rồi một ngày, đang trưa đứng bóng, ve sầu râm ran đầu hạ, hiu hắt gió lùa cửa không, người đâu từ xa về tới. Sư phụ nhướng mắt, cố nhìn, cố nhớ; không biết là vui hay buồn.

**"Con đó sao, Tuệ Không?"**

**"Thưa không phải, con là kiến trúc sư Tuệ Minh năm xưa, thầy còn nhớ không?"**

**"Ồ, Tuệ Minh, con thí phát xuất gia rồi sao ? Thế còn Tuệ Không, đệ tử của ta đâu rồi ? Thế còn kỷ lục Phật Nhập Diệt... đã tiến hành đến đâu, hoàn tất chưa?"**

Tuệ Minh lay sư phụ, dâng một tấm bản đồ thật lớn, trải ra chiếm hết mặt bàn. Bản đồ địa lý của một nước mang hình dáng người nằm; chỉ chít dọc theo địa danh các tỉnh, huyện, xã... là tên và địa điểm của những ngôi chùa, nối nhau từ cực nam đến cực bắc, từ đông qua tây, tạo nên hình dáng Phật nhập niết-bàn. Tuệ Minh nói, đó là **một nghìn ngôi chùa nhỏ được thầy Tuệ Không xây dựng suốt mười năm qua**. Thay vì **80 nghìn lượng vàng** để thực hiện công trình Phật nằm vĩ đại nhất thế giới, một nghìn ngôi chùa nhỏ đã được dựng lên khắp nước. Từ những vùng quê nghèo khó, cho đến những thôn ấp, buôn làng hẻo lánh, xa xôi; từ thành thị lên non cao, từ ven sông ra vùng biển, nơi nào cần chùa, cần tiếng chuông hõm sorm, đều đã được xây một cảnh chùa nhỏ, nhưng ấm cúng, gần gũi với dân tình địa phương.

Đoàn tùy tùng 37 người nãy ấy theo thiền sư thực hiện công trình, sau mười năm vừa tu học vừa cất một nghìn ngôi chùa, đều đã thí phát xuất gia, phân bố đi hoằng pháp khắp nước.

Sư phụ im lặng, trầm ngâm, nhìn chăm chăm vào tấm bản đồ. Từ bức vẽ vô tri, từ dáng Phật nằm mơ hồ với những tên chùa chằng chịt đan xen, sư phụ có thể mường tượng ra những đạo tràng trang nghiêm, tiếp nhận tất cả mọi người không phân biệt thành phần xã hội, kẻ trí thức hay người bình dân, kẻ giàu sang hay người nghèo khó... Một nghìn ngôi chùa nhỏ, trung bình mỗi ngôi chùa phí tổn tám mươi lượng vàng,

hắn không thê nào là những ngôi danh lam hay thăng cảnh gì đặc biệt; cũng không ngôi chùa nào trong số đó lập được kỷ lục Phật giáo hay thành tích văn hóa gì của quốc gia. Nhưng nơi đó, noi thèm hiên và nền chánh điện, những bàn chân lấm lem sinh lầy bụi đất, đều có thể hồn nhiên, không ngân ngại dẫm lên...

**"Vậy bây giờ Tuệ Không ở đâu, sao không về thăm thầy?"** sư phụ hỏi.

**"Thưa, từ ngày xây ngôi chùa cuối cùng, đặt tên là Vô Tướng, chúng con không thấy thầy Tuệ Không đâu nữa. Bất vô tung tích."**

Sư phụ gật gù, nhìn xa xăm. Tuệ Minh đã cáo biệt từ lâu mà sư phụ hầu như không biết. Nói Không Phong Các, sư phụ châm trà dưới trăng, uống một mình. Cạn cũ trà thì trăng đã chéch qua hướng tây, vàng vắc một phương trời. Dãy núi Người Năm ngồi lên dưới ánh trăng vàng sáng. Sư phụ bỗng bật cười lên sảng khoái, rồi buột miệng nói : **"Tuyệt vời thay học trò của ta ! Kỷ lục vô danh vô tướng của con mới đúng thực là vô tiền khoáng hậu !"**

**Vĩnh Hảo**

California, ngày 1 tháng 8 năm 2015

## 4 Đại Lễ tại chùa Khánh Anh Evry (Pháp)

Tăng Ni Việt Nam Hải Ngoại đã tổ chức 4 đại lễ tại chùa Khánh Anh Evry (Pháp) từ ngày 11.8 đến 16.8.15 thật trang nghiêm và lễ giáo. Hơn 300 chư tôn túc Tăng Ni và hàng ngàn Phật tử khắp nơi trên thế giới đã vân tập về đây dự các **đại Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư (Ngày Về Nguồn 9), Lễ Khánh Thành chùa Khánh Anh Evry, Lễ Đại Tường Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm và Đại Giới Đàn Khánh Anh**.

Trong diễn văn khai mạc Ngày Về Nguồn 9, Hòa Thượng Thích Tánh Thiết, đệ I Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu đã cho biết "...Khi sinh tiền, Cố Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Minh Tâm đã từng ước nguyện được đứng ra tổ chức Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư

Ngày Về Nguồn vào dịp Khánh Thành Chùa Khánh Anh. Hôm nay, dù Cố Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Minh Tâm đã Chích Lý Tây Quy, nhưng tâm nguyên năm xưa của Ngài đã thành hiện thực với Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư Ngày Về Nguồn lần thứ 9 được trang nghiêm cử hành song song với Đại Lễ Khánh Thành Chùa Khánh Anh...". Như tất cả mọi người đều biết Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm là bậc tôn túc đã nỗ lực vận động hình thành Tăng Ni Việt Nam Hải Ngoại và tổ chức **Lễ Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư Ngày Về Nguồn** và cũng là vị khai sáng ngôi Tam Bảo Khánh Anh. Trong dịp này Hòa Thượng cũng nhấn mạnh đến yếu tố giữ vững cộng đồng Tăng Già từ thời Đức Phật còn tại thế cho đến ngày nay chính là sự giữ được phẩm hạnh thanh tịnh và chí nguyện cao vời trên câu Phật đao dưới hóa độ chúng sinh. **Hòa Thượng Thích Nguyên An** trước đó cũng tuyên đọc lại **7 Pháp Bát Thới** hay **7 Pháp Làm Hưng Thịnh Chúng Tỳ Kheo**. Mục đích của Ngày Về Nguồn là để tạo dịp cho các cộng đồng Tăng Già, không phân biệt hệ phái, giáo hội, tông môn, pháp phái để ngồi lại và cùng nhau sách tấn, học hỏi, trao truyền kinh nghiệm hành đạo cho nhau. Nhờ đó bảo tồn và phát huy bản thể thanh tịnh và hòa hợp để làm chỗ dựa tu học cho thัt chúng đệ tử Phật giữa thời đại pháp nhược ma cường. **Hòa Thượng Thích Minh Dung** đã tuyên đọc thư của HT Thích Thắng Hoan gửi **tham**, nhắn nhủ cùng chúc mừng đại hội thành công viên mãn. Để tiếp nối truyền thống **Thượng Tọa Thích Bổn Đạt** đã nhận Bát lảnh trách nhiệm tổ chức Ngày Về Nguồn lần thứ 10 tại Canada.

Đối với hàng Phật tử **Hòa Thượng đệ I Chủ Tịch** cũng ân cần nhắc nhở bên cạnh việc tu hành cầu giải thoát cho tự thân còn có nguyện lực hộ trì Tam Bảo giúp giữ gìn ngôi nhà Phật Pháp ngày càng vững mạnh và khang trang cùng phát nguyện trợ giúp cho cộng đồng Tăng Già hoàn thành sứ mệnh hoằng dương Chánh Pháp cao cả này.

Ngày **16.08.2015** **Khánh Thành chùa Khánh Anh Evry** đã diễn ra thật tung bừng. Từ sáng sớm bà con Phật tử đã tập trung tại tiền đình thật đông đảo. 20 năm chờ đợi ngày này,

(xem tiếp trang 13)

# Đaris Có Gì Lạ ?

Kinh đô ánh sáng, thành phố mộng mơ của Pháp quốc vào mùa hè năm nay đã là điểm hẹn của những người con Phật đa số là tỳ nạn từ bốn châu kéo về. Họ đến đây để làm gì nhỉ ? Có liên quan gì đến ngôi chùa Khánh Anh nổi tiếng với nhiều kỷ lục nhất trong những ngôi Chùa của cộng đồng người Việt Nam tại hải ngoại. Nào là ngôi Chùa to nhất, mái Chùa mang nhiều nét văn hóa nhất, chi phí xây cất ngất ngưởng nhất đến **23 triệu Euro** và thời gian xây dựng lâu nhất đến 2 thập niên của một kiếp người. Nhưng ưu việt nhất vẫn là được dự lễ **Đại Tường của cố Hòa Thượng Minh Tâm**, người với những công trạng to lớn gắn liền với ngôi Chùa Khánh Anh nhiều kỷ lục ấy.

Trong 4 ngày từ 13 đến 16 tháng 8 năm 2015, ngoài 2 sự kiện đã nêu trên, một **Đại Giới Đàn Khánh Anh** với ý nghĩa của một "*Tuyển Phật Trường*", tuyển chọn người làm Phật để các Chư Tăng Ni và các vị muốn xuất gia có cơ hội thọ giới và "*thắng cấp*" khi đã đủ tuổi hạ và quá trình Phật sự. Sự kiện thứ 4 cũng không kém phần quan trọng đó là **Lễ Hiệp Kỵ Lịch Đại Tổ Sư - Ngày Về Nguồn 9**, cũng bởi vì các thế lực vô hình nào đó đã bóp méo hai chữ "*Về Nguồn*" khiến các vị Trưởng lão trong Giáo Hội phải chịu chút ít thị phi, nhưng đó là chuyện quá khứ chứ bây giờ hai chữ "*Về Nguồn*" đã vinh quang nhận lại ý nghĩa như thị của mình rồi.

Chưa có một lễ lạc nào ở hải ngoại quy tụ được nhiều người tham dự đến thế, các Chư Tăng Ni đã hơn **340** vị cộng thêm gần **8 ngàn** khách thập phương đến rải rác, đông nhất là ngày chủ nhật tօi sáng với bầu trời trong vắt điểm chút mây bay.

Chánh điện Chùa rộng lớn, trang nghiêm với tượng **Phật Thích Ca** ngồi kiết già cao 4 mét, bằng đồng đúc tại **Thái Lan**, nặng 4 tấn rưỡi. Chỉ đơn sơ có thể thôi, không thờ nhiều Phật, nhiều Bồ Tát như đa số các ngôi Chùa khác, điều này chứng tỏ **Sư Ông Khánh Anh** của chúng ta đã đem văn hóa Việt vào ngôi chùa mang nhiều kỷ lục này rồi đấy !



Chư Tôn Đức Tăng Ni Liên Châu cử hành Lễ Khai Mac Hiệp Kỵ Lịch Đại Tổ Sư  
(Ngày Về Nguồn 9) ngày 13/08/2015.

\* **Ngày thứ năm 13 tháng 8**, buổi sáng tinh mơ là cuộc **Khảo hạch Giới tử do HT Trưởng Sanh ở Tân Tây Lan** và TT Tâm Huệ ở **Thụy Điển** khảo bài bên Tăng chúng, phần Ni chúng do Ni **Minh Hiếu** và **Sư Cô Tuệ Trí** ở Đức quốc. Nghe đâu các Giới tử cho dù không được điểm nào vân đậu, theo đúng với **tinh thần Tánh Không** của **Phật Đà** (*tin này do HT Nguyên Siêu tiết lộ*). Vì người viết không được vào "*Tuyển Phật Trường*" để săn tin, nên chỉ đứng bên ngoài dán mắt vào cửa kính nhìn **HT Quảng Ba** khảo hạch các Giới tử người Tây Phương bằng tiếng Anh hay tiếng gì đó không biết. Các vị này lên đến gần con số **10**, tu hành lâu năm tại các Thiền viện, có vị lâu đến cả hai chục năm nhưng chưa có cơ hội thọ giới Tỳ Kheo Ni, hôm nay gặp **Đại Giới Đàn Khánh Anh** mừng vui khôn xiết.

Buổi chiều là **Lễ khai mạc Hiệp Kỵ Lịch Đại Tổ Sư - Ngày Về Nguồn 9**, **HT Nguyên An** trang trọng tuyên đọc **Bảy Pháp Bất Thối**, được viết thật to trên bức phông lớn treo trên tường cho mọi người cùng đọc. Người viết chỉ cần giơ máy điện thoại chụp nhanh một cái là có sẵn tài liệu lưu trữ trong máy.

Buổi tối là **Lễ Tân Đàn truyền giới Sa Di và Sa Di Ni** trên Chánh điện, song song bên dưới Giảng đường là buổi Trà đàm hội ngô do HT Tánh Thiệt và TT Hoằng Khai điều khiển chương trình. Tối nào

cũng có những tiết mục hấp dẫn như thế mà tôi và **Nhật Hưng** phải đi về sớm, chẳng là nhà cô Phật từ nơi chúng tôi trọ rất xa Chùa. Cứ bảy giờ tối sau buổi cơm chiều là chúng tôi bị lùa lên xe đi về, không cần biết có những biến cố lạ gì sẽ xảy ra trong những buổi văn nghệ tâm tình sâu lắng lai láng.

\* **Ngày thứ sáu 14 tháng 8**, vẫn sáng tinh mơ nơi Chánh điện trang nghiêm là **Lễ Tân đàn truyền giới cho Thức Xoa Ma Na, Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni**. Song song bên dưới là cuộc hội thảo về Giáo dục và Hoằng pháp tại hải ngoại, Tăng Ni trẻ hải ngoại trong tương lai. Hòa Thượng "*tre*" **Thông Hải** ở Mỹ và TT **Tâm Hòa** chùa Pháp Vân bên Canada với hai bài thuyết trình "**nóng bỏng**" làm cả hội trường bùng lên cùng nhau thảo luận. Thầy Giác Trí được đề cử làm thư ký viết biên bản cho buổi hội thảo.

Trước tiên **HT Thông Hải** khoanh vùng chữ "*Tăng Ni Tre*", bao nhiêu tuổi còn gọi là trẻ ? Theo Thầy, còn khỏe và còn làm việc được là còn trẻ, chẳng hạn như **Ôn Tân Tây Lan** là một thí dụ điển hình.

Nơi Thầy hoằng pháp, Hawaii là một hòn đảo thơ mộng tiểu bang thứ **50** của Hoa Kỳ, chính tại nơi đây người Nhật Bản đã sinh sống từ bao thế hệ, đã xây dựng trên một trăm ngôi Chùa và Thiền viện với đủ mọi tông phái từ **Nhật Liên Tông** đến **Tịnh Độ Tông**... Nhưng đến thế hệ thứ **4**, Chùa bắt đầu không người

thừa kế đã từ từ biến thành bảo tàng viện hay nhà hàng Sushi. Tại nước Mỹ cũng không khá hơn gì, các di dân người Trung Hoa sang các thành phố lớn như San Francisco, New York để xây đường rầy xe lửa, họ cũng xây dựng không biết bao nhiêu ngôi Chùa, nay cũng nhiều nơi bị bỏ hoang không kiểm đếm ra vị Trụ trì. Vì không muốn đi theo vết xe đổ của họ, Thầy đưa ra đề tài : "Tại sao giới trẻ ít đi Chùa ?" để mọi người cùng thảo luận.

**Thầy Tâm Hòa** với bài thuyết trình đi thẳng vào vấn đề, chuẩn bị một thế hệ kế thừa, lập kế hoạch đầu tư dài hạn và ngắn hạn với các chương trình như sau :

= *Chương trình bảo trợ cho du sinh Tăng trong nước ra hải ngoại, đặc biệt là đào tạo các mầm non trong nước, chứ ở đây kiểm một chú tiểu khoảng 7, 8 tuổi rất hiếm.*

= *Học bổng cho các Thầy Cô đang học đại học, chỉ dài thọ tương trưng cho phần sách vở chứ không kham nổi cả phần ăn ở.*

*Một kế hoạch gây quỹ khá khả thi tại các Chùa do Phật tử đóng góp, chẳng hạn mỗi Phật tử đóng cho quỹ học bổng 5 Đô La mỗi tháng liền tám trong vòng 5 năm là quỹ sẽ có một số tiền khổng lồ lên đến con số triệu như không.*

Về vấn đề cấp học bổng cho các Thầy Cô đi học đặc biệt tại Ấn Độ thì HT Như Điển là số một, từ nhiều năm nay Người đã âm thầm "rút tiền túi" hay đúng hơn là tiền làm bánh của các Cô trong Chùa Viên Giác ra bảo trợ. Đến nay cây đã trổ quả được mấy chục vị tốt nghiệp văn bằng tiến sĩ tại Ấn Độ và đã đi hoằng pháp khắp mọi nơi. Nếu quỹ học bổng trong tương lai cần sự trao đổi kinh nghiệm cứ đi tìm Người.

**Thầy Tâm Hòa** đề nghị các vị Tôn túc ở các Châu đứng ra gánh vác trách nhiệm cho quỹ học bổng như sau : Âu Châu có HT Tánh Thiệt với khẩu hiệu "*Sự đồng thuận là quan trọng*", Mỹ Châu có HT Thông Hải và Úc Châu có HT Trường Sanh với tên gọi thân thương là Ôn Tân Tây Lan. Nếu công việc nặng nề quá sẽ mời thêm phụ tá.

**HT Phước Thuận** thêm phần góp ý, khuyên các bậc làm cha mẹ nên

truyền bá Phật pháp cho con cái, dạy tiếng Việt và siêng năng đưa con cái đi sinh hoạt ở Chùa.

Tất cả chỉ là dự thảo chưa đưa ra một đường lối thực hiện cụ thể nào, nhưng tất cả mọi người đều đồng thuận như sự mong mỏi thiết tha của HT Tánh Thiệt, thế là đủ để các bậc Tôn túc cùng nhau quyết định theo biên bản của Thầy Giác Trí đã ghi nhanh vào máy vi tính.

Sau giờ nghỉ trưa là 60 phút thuyết giảng của HT Nguyên Siêu cho đại chúng, vì số lượng người ra vào Chánh điện có giới hạn chỉ tối đa 300 nên Nhật Hưng và Hoa Lan phải xin bảng số vào sớm xí chỗ hàng đầu. Anh Phù Vân chủ bút báo Viên Giác danh phận như vậy mà cũng bị ban trật tự đuổi ra thẳng tay không cho vào Chánh điện vì đã đú số người. Ôi, thiếu phước báu ! Lần sau anh đừng viết bài của Những Cây Bút Nữ ra chắc sẽ được ưu ái hơn.

**HT Nguyên Siêu giảng về đề tài :** "Nội lực Tăng Già và sự hộ pháp của cư sĩ Phật tử", nội lực là thành trì giữ vững, Tăng Già là tự tánh thanh tịnh và hòa hợp. Trong tất cả các tôn giáo trên thế giới, tại sao Liên Hiệp Quốc lại chọn Ngày Phật Đản làm Ngày Hòa Bình Thế Giới. Có phải vì cuộc sống của Đức Phật là đời sống màu xanh không ? Ngài sinh ra dưới gốc cây Vô Uu, Thành Đạo dưới cội Bồ Đề, ngủ dưới gốc cây trong rừng và Nhập Diệt dưới cây Sa La Song Thọ. Ôi thật tuyệt vời !

Theo Thầy, Chùa Khánh Anh đã chuyển tải văn hóa Việt Nam trong suốt 40 năm qua tại hải ngoại và là mái Chùa lớn nhất của người VN tỵ nạn trên thế giới. Cuộc đời "Vá áo chép kinh" của Ôn Minh Tâm đã làm chúng ta ngưỡng mộ, Người là chất keo gắn bó, Người là thuyền trưởng tài ba.

Đúng 15 giờ chúng tôi phải "chạy show" xuống giảng đường dự buổi Hội thảo trải nghiệm hoằng pháp của HT Quảng Ba. Theo HT Quảng Ba, đây là cuộc họp mặt lớn nhất, tất cả đều do tấm lòng của Ôn Minh Tâm chắp những cho Phật tử mà còn cho người tỵ nạn nữa. Thầy không phản đối việc Phật tử tự lập đạo tràng tư gia và chọn giảng sư thích hợp với căn cơ, nhưng làm vậy là không hộ trì Tam bảo cho Chùa nhà. Ai biết đâu sẽ chọn sai giảng

sư đưa "*Tam thời hệ niệm*" vào thì hậu quả không biết đâu mà lường.

Về đề tài "*Trải nghiệm hoằng pháp*", Hòa Thượng chia sẻ : phải vâng lời Thầy Tổ, làm mọi việc kho nhọc nhất, học hạnh nhọc nhằn và hy sinh, còn mong cầu sự nhẹ nhàng thì Phật pháp sẽ mau chóng suy tàn. Để minh chứng cho những điều mình nói nêu ra, Thầy đề nghị Ni Sư Diệu Phước chùa Linh Thủ Berlin chia sẻ đôi lời, làm thế nào xây được ngôi Tam Bảo trang nghiêm và nhanh chóng như thế.

Với những lời phát biểu chân tình Ni Sư Linh Thủ đã đưa ra những quy tắc như vâng lời Thầy Tổ, nghĩa là HT Phương Trưởng bảo xây là Ni Sư cũng nhất quyết nghe theo. Trong tâm trí Ni Sư chợt có câu "*Phát sự chú không phải đi đánh trận*" nên có thua thì về với Sư Bà không có gì phải quê. Tuy nhiên nhiều lúc quá khổ nhọc đến nỗi một Phật tử phải thốt câu : "*Xứ Âu Châu đâu phải vùng kinh tế mới mà sao Sư cực quá vậy !*". Và cuối cùng Ni Sư cũng cảm ơn các cư sĩ Phật tử chùa Linh Thủ đã xả thân, làm gương và động viên cho Ni Sư rất nhiều.

**Vị thứ 2** được chia sẻ là ĐĐ Viên Giác chùa Đôn Hậu bên Na Uy, cái khổ tâm của Thầy là điều khiển một chi hội không hiểu đạo. Theo Thầy, phải dấn thân mới ra hải ngoại được và chỉ có con đường tối chót không có đường lui. Qua ngôi chùa đẹp là đã chuyển tải nét đẹp của văn hóa tôn giáo vào đấy rồi.

**Vị thứ 3** được chia sẻ là TT Minh Nguyên ở Bắc Cali. Thầy đã dấn thân đi ra vùng xa vùng sâu, nơi ít người Việt để xây Chùa.

Ở Mỹ trong những thập niên trước Chùa hay do các Phật tử lập, họ hùn tiền vào mua một căn nhà có vườn cảnh rồi sửa sang lại thành một ngôi Tam Bảo, tự kiêm các Thầy Cô về Trụ trì. Nhưng thời gian sau "*Ban tri sự*" đã biến thành "*Ban tri Sư*", gây khó khăn cho các vị Trụ Trì rất nhiều. Nên sau này các Thầy đã chuyển hướng kêu gọi bá tánh xây Chùa và tài sản thuộc về hội đoàn hay giáo hội không tư hữu của riêng ai.

Buổi tối là lẽ **Tán đàn truyền giới Bồ Tát xuất gia và tại gia** trong Chánh điện, còn giảng đường vẫn Họp mặt hàn huyên và trà đàm văn nghệ do HT Trường Sanh và TT

Tâm Hòa dẫn dắt chương trình. Nghe đâu kể lại, có vị Hòa Thượng nào ở Việt Nam sang hát một lúc đến 3 bài.

\* Ngày thứ bảy 15 tháng 8, nguyễn ngày chỉ thuyết trình hội thảo về đề tài : "Hạnh nguyện và sự nghiệp Tổ Sư" Khương Tăng Hội vào buổi sáng và Khánh Anh vào buổi chiều. Phải nói là các buổi hội thảo thật hào hứng, toàn các vị Trưởng lão Hòa Thượng ngồi đầy 3 hàng ghế.

Nhờ bài thuyết trình của HT Nguyên Siêu và HT Tín Nghĩa, có người mới vỡ lẽ ra rằng Sơ Tổ của ta là **ngài Khương Tăng Hội** đã đem Phật giáo vào Việt Nam ở thế kỷ thứ 3 với **Thiền An Ban Thủ Ý** tức **Quán Niệm hơi thở**, chứ không phải **Tổ Bồ Đề Đạt Ma** chỉ xách một chiếc dép để không phân biệt phải trái vào **thế kỷ thứ 6**. Theo đường thủy các vị Tổ truyền giáo từ Ấn Độ phải ghé Việt Nam trước rồi mới sang Trung Hoa, không thể đi ngược được. Ngoài ra **Thiền Sư Khương Tăng Hội** cũng là **Sơ Tổ Thiền Trung quốc** khi Ngài vào vùng đất Giang Tả của **Tôn Ngộ Quyền** thời **Tam Quốc** để truyền đạo.

Nhưng HT Quảng Niệm lại dẫn chúng ta về cội nguồn, với khẩu hiệu "**Đừng bán quá khứ, hãy lo hiện tại**". Theo Thầy, người quy y Phật đầu tiên là **Chử Đồng Tử**, người chồng nghèo không có mảnh áo che thân của **Tiên Dung Công chúa**. Người đi xuất gia đầu tiên thời **Trung Trác**, **Trung Nhị** là **Công chúa Bát Đà**. Từ đấy suy ra Phật giáo đã truyền vào Việt Nam từ lâu lắm rồi.

Buổi chiều với Hội thảo "**Hạnh nguyện và sự nghiệp Tổ Sư Khánh Anh**" do HT Bảo Lạc và TT Bổn Diện hướng dẫn. Lịch sử và những hoạt động của Tổ Sư Khánh Anh từ **Quảng Ngãi** đi ra, có khi thăng, có khi trầm nhưng dòng chảy của Phật giáo Việt Nam thì thiên lưu thiên biến. Đây là nội dung của bài thuyết trình của HT Bảo Lạc.

Buổi hội thảo cực kỳ gay cấn, khi có một cư sĩ hỏi câu : "**Tại sao trước năm 63 không có Giáo Hội Phật Giáo VN Thông Nhất mà vẫn làm việc được ?...**". Đến đây HT Như Huệ của Úc Châu, được xem như một trong "**Tứ Trụ của Quảng Nam**"

thời xa xưa còn sót lại phải lên tiếng. Theo Thầy, Pháp Sư Việt Nam còn sang Trung quốc thuyết pháp cho vua **Đường** nghe, **Vạn Hạnh Thiền Sư** viết câu đối trong cung vua Lý Thái Tổ : "**Dựng gậy vững cung vua**". Và câu nói bất hủ của Hòa Thượng đã làm thính giả vỗ tay muôn nỗ tung hội trường :

- "**Chỉ mây Ông Sư Việt Nam đưa lên vinh quang và Phật Giáo của Việt Nam chưa bao giờ bán nước !**".

Đúng 17 giờ cho dù hội thảo có hăng say đến đâu cũng phải ngừng để HT Nguyên Siêu đọc bài tổng kết qua 4 chương trình gồm 21 điểm thật súc tích nhưng vẫn chưa đầy đủ. Bằng chứng là HT Như Điển xin bổ túc thêm 2 điểm là lễ **Kết Tiểu giới** và **Đại giới**, lễ cắt băng khánh thành chùa Khánh Anh phải cắt tới 3 lần : **một lần cắt băng âm thầm, một lần cắt băng không chính thức và đĩ nhiên lần chót sẽ chính thức với chính quyền sở tại**.

Buổi tối cuối cùng với đề tài "**Tưởng niệm bậc xuất trần Thương Sĩ**" do TT Tâm Hòa và TT Hoàng Khai, hai tay MC nổi tiếng với hồn thơ lai láng, dung vào đâu cũng ra thơ nhất là thơ Thiên với đủ mọi thể loại.

\* Ngày chủ nhật 16 tháng 8, đây mới là ngày cao điểm, các Đại Lễ đều được quy tụ lại trong buổi sáng tinh anh tại Chánh Điện chùa Khánh Anh. Đúng chín giờ sáng là Lễ cung thỉnh chư tôn đức quang lâm Đại Hùng Bảo Điện, để vào lúc

**9 giờ 30** bắt đầu **Lễ Hiệp Ky** và **Lễ Đại Tường**. Trong giờ phút long trọng này có các sự kiện quan trọng xảy ra như lễ Tấn phong Trụ Trì chùa Khánh Anh ở Evry cho TT Quảng Đạo và chùa Khánh Anh cũ tại Bagneux cho Ni Sư Diệu Trạm. Lễ trao bình bát cho HT Bổn Đạt và TT Trường Phước để sang năm 2016 tổ chức Ngày Về Nguồn 10 tại Canada. Và cũng kể từ giờ phút này, chẳng Phật tử nào được bén mảng đến cửa Chánh Điện đừng hòng vào bên trong, chỉ trừ Thầy Nguyên Tạng và các 3 vị Ni trong phái đoàn Úc Châu đi hành hương ghé lại chùa dự lễ. Một điểm nổi bật trong phái đoàn này là trên **80** vị khách, phái đẹp thì mặc áo dài thuyền thống đủ loại màu sắc kiểu cọ đẹp mắt, phái khỏe thì áo vét hay áo tràng, đi trật tự hàng một dẫn đầu là Thầy Nguyên Tạng với Y vàng rực rỡ chuỗi hạt đầy tay, chấp tay như đi kinh hành từ bãi đậu xe từ từ tiến vào Chánh Điện. Tôi đứng ngay người ngưỡng mộ từng vị, nhưng vẫn rời mắt tìm bóng dáng chị Thanh Phi, thành viên của phái đoàn và cũng là cây viết nữ của trang nhà Quảng Đức.

Sau các buổi lễ bao giờ cũng kết thúc bằng một mục không thể nào thiếu đó là **Đảng đàn chẩn tế**. Bắt đầu từ **15 giờ 30**, tôi và Nhật Hưng cũng mon men vào Chánh Điện xem các Thầy đội Mão đăng đàn đến 3 vị, nghĩa là lực lượng khá đông. Ngồi một lát thấy cũng mỏi mệt do khói hương hay do các oan hồn uồng tử đứng đằng sau lưng



Hình lưu niệm sau buổi Lễ Khai Mạc Hiệp Kỳ Lịch Đại Tổ Sư (Ngày Về Nguồn 9) ngày 13/08/2015.

không biết. Thầy Quảng Hiền chỉ cái phướn thật dài cột trên tháp Quán Âm dọa thêm, lát nữa các Thầy mở cửa địa ngục các cô hồn về gió sẽ thổi cái phướn bay phần phật ghê lắm. Nhật Hưng vốn sợ ma nên kéo tôi đi xuống, nhưng gặp chị Diệu Bích trong ban tiếp tân đốc thúc :

*- Sao hai em không ở trên làm cô hồn sống mang cho chị vài củ khoai hay bắp cho cô Tu. Hay nhất là bụng cả mâm xuống chia cho mọi người các em à !*

Thế là chúng tôi có cơ hội để hành Bồ Tát đạo, phải cầm túi vải thật to nhập vai "**Cô hồn sống**" giựt đồ với các cô hồn sống thiếu nhi khác. Mặc các Thầy bên trong ca hát chiên trống phèn la, chúng tôi đảo mắt nhìn các mâm cúng rồi nỗi lòng tham đòi bụng cả hai mâm. Nhật Hưng bụng mâm có những trái cam vàng óng ăn cho mát ruột sau một tuần ăn cơm Chùa không canh. Hoa Lan bụng mâm có bánh Lu nổi tiếng của Pháp, xen lẩn vài lõi bắp củ khoai cho đỡ con đói lòng, chúng tôi chia phần "**Mc Donald**" cho bé gái đứng cạnh. Cứ tưởng mình cao lớn ăn hiếp được lũ nhí đồng, nhưng làm to, các em đã thủ sẵn dưới bàn cúng các áo khoác trải dài, đợi các Thầy rải gạo muối và tiên các xong là A-lê-hấp quo trợn gói.

Chắc mọi người chờ đợi xem chúng tôi thu được những chiến lợi phẩm nào ? Chẳng được gì cả cho đúng câu ngày xưa mẹ dạy : "**Tham thì thâm, But đã bảo rằng chớ có tham**". Lý do cũng đơn giản thôi, vì buổi lễ kéo dài lâu quá những 4 tiếng nên các cô hồn sống phải bỏ cuộc ra về tay không.

Những câu chuyện bên lề của lễ hội này nhiều vô số kể, người viết phải lựa lọc lại để trình làng. Trước tiên là nhân duyên nhận đệ tử của HT Thông Hải, chẳng là sau buổi hội thảo tại giảng đường, tại một góc nhỏ Thầy ngồi trên ghế đầu trước mặt Thầy là một cậu bé khoảng 7,8 tuổi cứ lẩn quẩn bám theo không chịu theo mẹ đi về. Thấy tôi đến Thầy kể :

*- Con ơi, thằng bé này gấp Thầy từ sáng đến giờ cứ chắp tay chào hỏi, chắc kiếp trước có nhân duyên gì với nhau.*

**- Vậy Thầy quy y cho nó nhận làm đệ tử luôn đi ! Không hiểu sao tôi lại trả lời như thế !**

Thầy làm ngay một lễ quy y đột xuất, bắt cậu bé nhắc lại 3 lần : "**Con về nương tựa Phật...Con về nương tựa Phật... Con về nương tựa Tăng...**" và cho pháp danh là Tâm Duyên, để kỷ niệm cho cái Duyên gặp gỡ tại chùa Khánh Anh.

Câu chuyện số hai là cuộc đàm thoại giữa một vị Hòa Thượng mới ở Việt Nam sang và một cô Phật tử ở Âu Châu. Sau buổi hội thảo cô Phật tử lên tìm gặp vị Hòa Thượng rồi hỏi :

- Thầy còn nhớ con không ? Hồi xưa con tặng xe lăn cho Thầy đi phát đồ, có phải Thầy sang Giới Đàm Khánh Anh để lên chức Hòa Thượng không ? Chú ở nhà ai chịu tấn phong cho Thầy.

Vị Thầy cười cười lảng tránh câu trả lời, cô Phật tử hỏi tiếp :

*- Chùa Thầy đã xây mới chưa ?*

- *Tại nó bắt nhốt làm khó dễ Thầy hoài ở đó mà xây.*

*- Con tưởng một năm có 365 ngày mà Thầy đã đi từ thiện hết 300 ngày, còn thì giờ đâu để gây sự với tụi nó.*

Vị Thầy vẫn cười cười không trả lời và họ tự động chia tay.

Không thể bỏ qua ban tiếp tân, vận chuyển của chùa Khánh Anh mà không nhắc tới, họ là những Phật tử thuần thành của Chùa, đã theo Sư Ông của họ thăng trầm theo vận nước, vận chùa biết bao nhiêu ngày tháng cũ. Hôm nay nhìn lại các bô lão với dáng đi lop khom trong ban trật tự tay đeo bảng chữ "**Security**", mà không khỏi bồi hồi cảm nhận vô thường.

Chị Diệu Bích trong ban tiếp tân đã đem đến 25 chiếc áo dài đánh dấu một thời hoàng kim của mình, cho các vị thay đổi mỗi ngày một áo làm tăng thêm nét đẹp văn hóa của người phụ nữ Việt. Hai cô Phật tử chùa Linh Thủ cùng ở chung một chỗ với chúng tôi tại Paris, được diêm phúc vào ban tiếp tân thay mỗi ngày một áo dài, cảm thấy như được đổi đời vì ở chùa nhà chỉ trong nhà bếp chiên Dầu Cháo Quẩy. Thầy Quảng Hiền bảo nhờ công đức làm ở đây về chùa sẽ được nâng cấp chiên Bánh Tiêu.

Nhắc đến Thầy Quảng Hiền của Thụy Sĩ, chúng tôi không khỏi không khen ngợi về sự hảo tướng vui vẻ của Thầy, ngày xưa nói trộm vía nhìn mặt khó đăm đăm... Thầy trong ban tiếp tân nên tiếp xúc nhiều với các kiều nữ áo dài, trò chuyện chờ phái đoàn Thụy Sĩ mang 30 bao gạo Thụy Sĩ ngon có tiếng đến cúng đường. Một cô trong nhóm không hiểu sao lại phát biểu linh tinh :

*- Con thấy Thầy giống Đường Tăng, ngồi giữa 7 con nhèn nhện.*

Hôm ấy Thầy mặc áo vàng thật rực rỡ rất hợp với sự ví von.

Thầy phản công một cách tự nhiên :

*- Toàn là nhèn nhện gãy càng, nên tui mới phải đi Tu.*

Câu chuyện đến tai HT Tánh Thiệt, Thầy cười bảo, trong Chánh Điện đang có phái đoàn từ Mỹ và Canada sang, toàn phái Nga Mi đấy ! Lúc ấy Thầy chưa thấy phái đoàn Úc Châu của Thầy Nguyên Tạng còn ấn tượng hơn nhiều. Hóa ra đây là ngày Đại Hội Liên Châu tung bừng náo nhiệt, mọi người cùng về để tưởng niệm vị Ân Sư đáng kính của họ.

Trong ban tiếp tân còn có "**bóng mờ**" của Thầy Viên Tịnh ở Na Uy, tại sao gọi Thầy là bóng mờ ? Vì Thầy không mặc Y vàng rực rỡ như Thầy Quảng Hiền, Thầy chỉ xẹt qua xẹt lại giải quyết công việc và trả lời những câu hỏi ngoắt ngoéo của Phật tử như : "**Hãy gọi Thầy là Viên Kéo cho ngọt ngào, đừng là Viên Đạn nghe nặng nề lắm !**".

Cũng tại nơi đây Nhật Hưng và Hoa Lan đã gặp các cây bút, nghe danh đã lâu nhưng chưa biết mặt như anh Nguyên Đạo với "**Hai đĩa rau muống**" và chị Thanh Phi làm thơ nhiều hơn viết lách. Cả bọn cùng anh Phù Vân dẫn nhau ra sân chùa chụp một bức ảnh lưu niệm để vào tuyển tập "**Lưu bút ngày xanh**".

Qua đến ban trai soạn lại phải càng tán thán công đức nhiều hơn nữa, mặc dù bữa nào cũng phải ăn cơm vừa sương lắn vừa nhão. Trước buổi phát cơm, một bác "**Anh nuôi**" cầm muỗng ra phát biểu xin bà con thông cảm cho nồi cơm nấu quá tải, điện quá tải sút giây nên không thể có cơm sốt dẻo. Tuy bà con rất thông cảm nhưng không thể hoan

hỷ mãi được. Tuy nhiên mỗi ngày đều thay đổi đầu bếp của từng quốc gia, chẳng hạn hôm nào nghe **chùa Phổ Hiền Pháp** quốc nấu là bà con vỗ tay. Hai ngày của Phật tử **Hòa Lan** do **Diệu Thành** múa đúga cũng thành công rực rỡ, cô nàng to gan dám nhận phần cúng dường Trai Tăng và cho cả Phật tử nữa. Nghe đâu nàng phải đọc kinh cầu nguyện cả tuần trước để long thần hộ pháp đến giúp đỡ chứ sức người có hạn, mặc dù nàng được mệnh danh là "*Nữ Hoàng chả giò*" của Hòa Lan.

Một vấn đề tế nhị khác vẫn phải đưa ra là ngày chủ nhật đông người nhất, phái đoàn Úc Châu những 83 người bị bỏ đói một cách vô tư, một số vị vì lý do sức khỏe đến xin cơm bị "*Một vài con sâu*" trong ban trai soạn buông lời kém tao nhã, khiến đoàn không thể nào hoan hỷ được.

Tuy biết rằng cơm hết phải chờ nấu mới, người đói tuy thế xác hoành hành nhưng cũng mát ruột khi nghe những lời dịu ngọt. Vậy lời đề nghị của người viết là "*Vì ai gây dựng cho nên nỗi này*" hãy lạy Hồng Danh sám hối tạ lỗi với phái đoàn Úc Châu đi, không thì quê lấm đó !

Vị "**Chủ Chùa**" (nói theo lời văn của Kinh Lương Hoàng Sám), **Thầy Quảng Đạo** và **Ni Sư Diệu Trạm** chắc mệt bá thở, sau buổi lễ trọng đại có một không hai trong lịch sử người Việt tại hải ngoại này, phải để cho 2 Vị đi nghỉ dưỡng sức một thời gian mới được. Nhưng người viết nghĩ lầm, các Vị vẫn tiếp tục oằn lưng ra gánh vác Phật sự của ngôi Chùa Khánh Anh to đùng này.

Trước khi chấm dứt bài viết, chúng tôi (*Nhật Hưng và Hoa Lan*) xin được cảm ơn những vị **Mạnh Thường Quân** đã tạo duyên lành cho chúng tôi được tham dự buổi lễ. Nếu không có gia đình của Mai Phương chứa chấp trong suốt một tuần lễ "*Paris by night*" này thì Ni Sư Diệu Trạm cũng không cho ban vận chuyển đón chúng tôi ở nhà ga hay phi trường. Và nếu không có "*Cặp đôi hoàn hảo*" trên sân Chùa đưa đón chúng tôi mỗi ngày là anh **Quảng Trí** và chị **Diệu Bích** thì cũng không có bài viết này.

*Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát.*

**Hoa Lan - Thiện Giới**

Mùa Hè 2015

## 4 Đại Lễ tại chùa Khánh Anh Evry (Pháp)

(tiếp theo trang 8)

trước cảnh chùa thanh tịnh, trang nghiêm nhiều người đã nhớ đến Sư Ông mà cảm động đến rơi nước mắt. Dưới ánh nắng nhẹ của ban mai hai màu Lam và Vàng hòa quyện vào nhau tạo thành một bức tranh tuyệt đẹp. Màu Lam của các chiếc áo tràng bà con Phật tử và của lê phục **Gia Đình Phật Tử**. Màu Vàng là màu y cà sa của chư tôn đức Tăng Ni. **Đoàn viên Gia Đình Phật Tử** từ khắp Âu châu kéo về dự lễ, được Ban Tổ Chức phân nhiệm cầm lồng làm hàng rào danh dự. Các Trưởng Lão Hòa Thượng được cung thỉnh cắt băng khánh thành. Đó là giờ phút lịch sử thiêng liêng của ngôi Pham Vũ Khánh Anh Evry. Các thiếu nữ thuộc **Gia Đình Phật Tử** **Pháp Quốc** đã nhân dịp này cúng dường một màn múa Dâng Hoa Cúng Phật tại chánh điện. Tại đây cũng đã diễn ra **Lễ Đại Tường Cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm**. Mọi người được nghe nhắc lại công hạnh và chí nguyện của Ngài trước khi môn đồ pháp quyền gởi xuống chiếc khăn tang mà họ đã đội từ hai năm nay. Cũng tại chánh điện ngày hôm ấy **Thượng Tọa Thích Quảng Đạo** được tấn phong làm trụ trì chùa **Khánh Anh Evry** và **Ni Sư Thích Nữ Diệu Trạm** làm trụ trì chùa **Khánh Anh Bagneux**, cũng được gọi là chùa Tổ vì cố Hòa Thượng Thích Minh Tâm.

Minh Tâm đã khai sáng ngôi chùa này, Ngài đã sống và hành đạo tại đây gần 40 năm. Hai vị tân trụ trì nhân dịp này đã dũng mãnh phát nguyện gìn giữ và phát huy ngôi Tam Bảo cùng thỉnh nguyện chư tôn đức hiện tiền đồng hộ niêm giúp đỡ khi gặp khó khăn.

Trong thời gian các đại lễ, **Đại Giới Đàn Khánh Anh** cũng đã được tổ chức, quy tụ hơn 40 giới tử mà hơn phân nửa số này là giới tử người nước ngoài. Họ là người **Pháp, Đức, Thụy Sĩ, Ý, Đan Mạch, Scotland...** 2 vị xuất sắc nhất trong **Đại Giới Đàn** này là người Việt, người đứng hạng 3 là một Tỳ kheo Ni người Đức.

Ngoài ra **một giới đàn thọ Bồ Tát** **Giới** cũng đã được mở ra truyền giới **Bồ Tát xuất gia và tại gia**. Bên cạnh là những ngày hội luận và thảo luận được mở ra rộng rãi nhờ vậy mà nhiều người được biết đến công hạnh và chí nguyện của chư **tổ Khuong Tăng Hội, Khánh Anh và cố HT Thích Minh Tâm**, trong những câu chuyện đó có những chuyện chưa từng được nghe, được biết.

**Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt, Trưởng Ban Tổ Chức**, rất vui mừng khi thấy các đại lễ diễn ra trong vòng trật tự, thành công như ước nguyện. Các Ban ngành đều làm việc hết tốc lực, bà con Phật tử xa gần đều thông cảm, tiếp tay với Ban Tổ Chức nên tất cả những vướng mắc hạn chế của chánh quyền địa phương đều được khắc phục hoàn toàn.

**M.T**

